

Số: 1756/2019/QĐST-HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1593/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 08 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Thu H sinh năm: 1980

Địa chỉ: đường A, tổ 73, khu phố 11, phường B, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Bị đơn: Ông Đỗ Anh T sinh năm: 1958

Địa chỉ: đường X, phường Y, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 54, Điều 56, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 39 quyển số 01/2013 ngày 09/04/2013 của Ủy ban nhân dân phường B thành phố Thủ Dầu Một tỉnh Bình Dương;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 10 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Thu Hà và ông Đỗ Anh Tuấn.
2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: bà Trần Thị Thu H và ông Đỗ Anh T thuận tình ly hôn
 - Về con chung: không có.
 - Về tài sản chung và nợ chung: đôi bên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.
 - Về án phí: án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng, bà Trần Thị Thu H thỏa thuận chịu toàn bộ. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà H đã nộp theo biên lai số AA/2018/0021606 ngày 26/08/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, bà H được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Bình Thạnh;
- Chi cục THA Dân sự quận Bình Thạnh;
- UBND phường B-Thủ Dầu Một-Bình Dương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Trần Tuấn Kha